

VCB-Vị Vua

Ngành Ngân Hàng



VỮNG VÀNG
HIỆU QUẢ
DẪN ĐẦU
BỀN VỮNG



Ngày 07/08/2026

Báo cáo cập nhật Q2/2026

Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt
Nam (HOSE: VCB)

Nhân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (HOSE: VCB)

Mã cổ phiếu (07/08/2026)	VCB
Giá hiện tại	59.000
Giá kỳ vọng	72.000
Upsize	22%
Phương pháp định giá	P/B và RI
Khuyến nghị	Mua

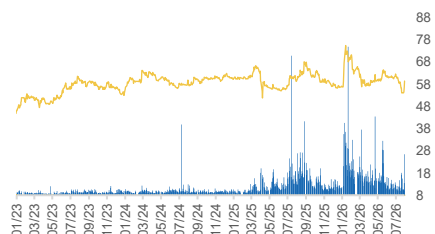


Chuyên viên phân tích
Bùi Hữu Nam
nambh@nhsv.vn

Thông tin cơ bản:

Nhân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) được thành lập năm 1963 và là một trong những ngân hàng thương mại cổ phần hàng đầu tại Việt Nam. Tính đến cuối năm 2024, tổng tài sản của Vietcombank đã vượt mốc 2 triệu tỷ VND và giữ vững vị thế ngân hàng có lợi nhuận cao nhất tại Việt Nam. Với cổ đông lớn là Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cùng sự hợp tác chiến lược với Mizuho Bank (Nhật Bản), Vietcombank có lợi thế cạnh tranh mạnh trong việc thu hút dòng vốn FDI và phát triển dịch vụ tài chính toàn diện.

Diễn biến giá cổ phiếu VCB



Nguồn: VCB, NHSV Research tổng hợp

Lợi nhuận tăng cao kỷ lục

Chúng tôi khuyến nghị **MUA** với giá mục tiêu **72.000 VND**, tiềm năng tăng giá **22%**

Luận điểm đầu tư

Định giá hấp dẫn so với lịch sử

Định giá P/B của VCB đã ở xu hướng giảm kể đầu năm 2022 cho tới nay, tương ứng giảm từ mức 4,1 lần xuống dưới 2 lần. Mức định giá hiện tại đang chiết khấu rất sâu so với mức bình quân 5 năm là 3 lần. Chúng tôi tin rằng định giá của VCB hoàn toàn có thể quay lại mốc định giá P/B trên 2,5 do năm 2026 sẽ là cao điểm của tăng trưởng tín dụng khi chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng GDP cao trên 10% với hàng loạt dự án đầu tư công được thi công.

Chất lượng tài sản số 1 ngành ngân hàng

Chất lượng tài sản của VCB là số 1 ngành ngân hàng với các khoản cho vay được kiểm soát cực kỳ cẩn trọng. Tỷ trọng nợ xấu duy trì 1%, hệ số đòn bẩy thấp nhất trong các ngân hàng quốc doanh cho thấy mức độ an toàn cực kỳ cao của VCB.

Cú hích nhờ tái cơ cấu ngân hàng VCBNeo

Nhờ tham gia quá trình tái cơ cấu ngân hàng VCBNeo, VCB có cơ hội được nói lời giới hạn sở hữu nước ngoài. Ngoài ra công ty có thể được ưu đãi về tăng trưởng hạn mức tín dụng mạnh cũng như nhiều quyền lợi khác, qua đó tăng cường bộ đệm nguồn vốn giúp công ty vừa có thể tăng trưởng cao vừa có thể trả cổ tức tiền mặt đều đặn.

Rủi ro đầu tư

Tăng trưởng tín dụng thấp hơn kỳ vọng

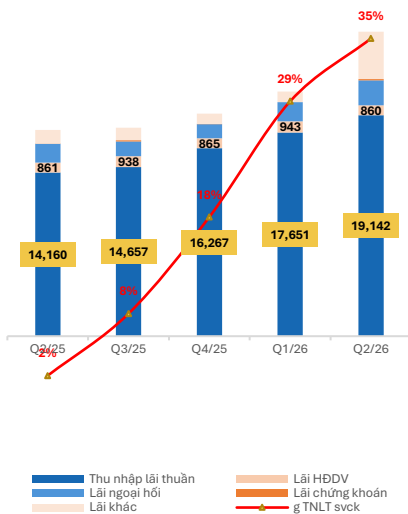
Tăng trưởng tín dụng của VCB những năm qua có xu hướng chậm lại do quy mô của công ty ngày càng lớn và khẩu vị cho vay của VCB là cực kỳ thận trọng.

Áp lực cạnh tranh khùng khiếp từ các NHTMCP

NHTMCP có lợi thế tăng trưởng tín dụng cao hơn VCB do tính linh hoạt cao trong quản trị và tăng vốn, ít ràng buộc bởi sở hữu Nhà nước nên ra quyết định nhanh, dễ phân bổ tín dụng vào các phân khúc sinh lời cao như bán lẻ và SME, trong khi VCB vừa bị hạn chế tăng vốn cấp 1 vừa phải gánh vai trò chính sách, khiến dư địa và tốc độ mở rộng tín dụng thường thận trọng hơn.

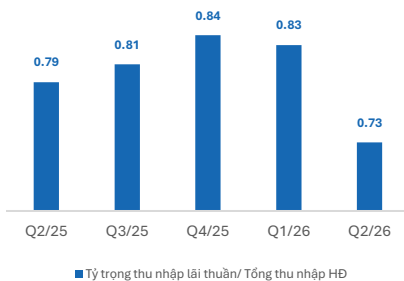
Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (HOSE: VCB)

Cấu trúc lợi nhuận



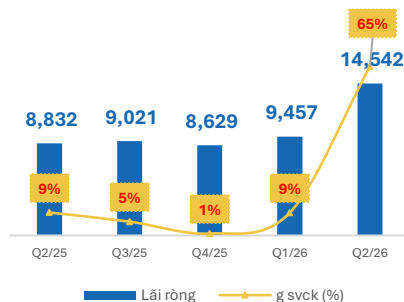
Nguồn: VCB, NHSV Research tổng hợp

Tăng trưởng thu nhập lãi thuần



Nguồn: VCB, NHSV Research tổng hợp

Tăng trưởng lợi nhuận sau thuế



Nguồn: VCB, NHSV Research tổng hợp

Thu nhập lãi thuần tăng trưởng mạnh mẽ trong khi trích lập giảm làm lợi nhuận tăng mạnh

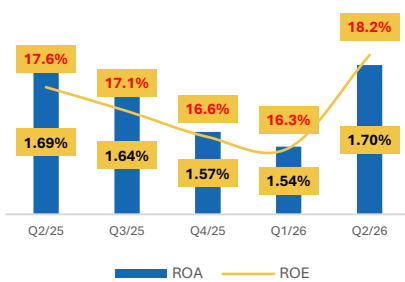
Thu nhập lãi thuần tăng trưởng ấn tượng

- Thu nhập hoạt động Q2-2026 của VCB tăng mạnh 25%QoQ và +48% YoY. Trong đó:
 - Thu nhập lãi thuần (NII) chiếm tỷ trọng chính trong thu nhập hoạt động lên mức 73%, kéo theo tăng trưởng tín dụng lũy kế từ đầu năm cả năm lên gần 5%, tăng cao hơn so với năm trước nhưng vẫn thấp hơn trung bình ngành (+7,4% YTD). Nguyên nhân là do khẩu vị cho vay của VCB rất thận trọng trong khi áp lực cạnh tranh tín dụng gay gắt với các NHTMCP.
 - Thu nhập ngoài lãi (Non-II) của ngân hàng tăng cao kỷ lục trong lịch sử hoạt động, đạt 7,230 tỷ (+105% QoQ) và (+95% YoY). Trong đó, thu nhập từ hoạt động thu hồi nợ xấu tăng cao đột biến và là mức cao nhất trong lịch sử hoạt động của công ty đạt 4,118 tỷ, tăng đến 240% svck. Ngoài ra, hoạt động kinh doanh ngoại hối – hoạt động truyền thống mà công ty giữ vững vị trí quán quân suốt nhiều năm cũng tăng trưởng rất tốt khi đạt 2,154 tỷ (+31% YoY). Các hoạt động khác tuy có mang lại lợi nhuận nhưng chiếm tỷ trọng rất thấp trong cơ cấu lợi nhuận của VCB.

- Chi phí hoạt động của ngân hàng tăng mạnh trong Q2-2026, với mức tăng 40% YoY đạt 8,449 tỷ, chủ yếu tăng ở các khoản chi cho nhân viên.
- Trong Q2-2026, VCB chỉ trích lập vốn vện 503 tỷ đồng chi phí dự phòng rủi ro tín dụng, giảm gấp nhiều lần so với quý trước (2,493 tỷ) và so với cùng kỳ (810 tỷ). Nguyên nhân là công ty chủ động giảm mạnh trích lập để hỗ trợ lợi nhuận. Đây là mức tăng trưởng lợi nhuận cao bất thường của VCB trong nhiều năm.
- Tổng kết lại, ngân hàng ghi nhận 14,542 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế trong Q2-2026, tăng mạnh 65%YoY, chủ yếu nhờ tăng trưởng thu nhập lãi thuần, hoạt động ngoài lãi, kinh doanh ngoại hối và trích lập giảm mạnh.

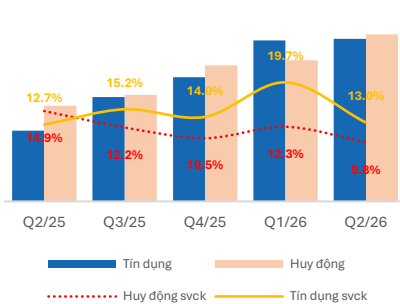
Nhân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (HOSE: VCB)

ROA và ROE



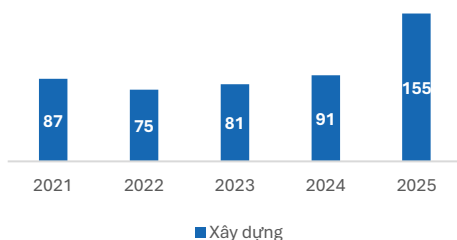
Nguồn: VCB, NHSV Research

Tăng trưởng tín dụng và huy động



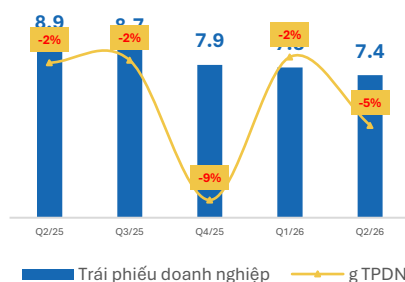
Nguồn: VCB, NHSV Research

Cho vay theo ngành nghề



Nguồn: VCB, NHSV Research

Trái phiếu doanh nghiệp



Nguồn: VCB, NHSV Research

Hiệu quả sử dụng vốn phục hồi trở lại sau 14 quý liên tiếp giảm

- Sau 14 quý liên tiếp hiệu quả sử dụng vốn, VCB ghi nhận quý đầu tiên tăng hiệu quả sử dụng vốn khi chỉ số ROA và ROE hiện tại đã tăng mạnh lên 1,70% và 18,2% tại thời điểm Quý 2 năm 2026. Nguyên nhân là lợi nhuận sau thuế của công ty tăng trưởng đột biến trong quý 2 và nhanh hơn tốc độ tăng vốn chủ sở hữu. Mặc dù lợi nhuận tăng cao, công ty không thể chia cổ tức tiền mặt cho cổ đông với tỷ lệ cao để tăng hiệu quả sử dụng vốn được do 1. VCB là ngân hàng quốc doanh, phải chờ ngân hàng nhà nước ký duyệt và 2. VCB muốn có một bộ đệm đòn bẩy vốn an toàn hơn để quản trị rủi ro và nâng cao chuẩn Basel.

Tăng trưởng tín dụng vẫn thấp hơn so với trung bình

- VCB ghi nhận tăng trưởng tín dụng 5% trong nửa đầu năm 2026, cao hơn so với năm trước nhưng thấp hơn so với trung bình ngành (+7,4% YTD). Nguyên nhân tăng trưởng tín dụng của VCB do VCB là ngân hàng quốc doanh phải hỗ trợ lãi suất cho nhiều doanh nghiệp để thúc đẩy kinh tế và khẩu vị cho vay của VCB rất thận trọng.

Tỷ trọng cho xây dựng cao nhất lịch sử trong năm 2025

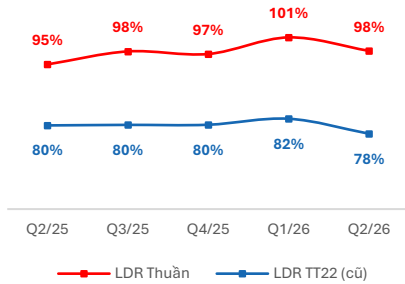
- Hết năm 2025, dư nợ cho vay xây dựng của Vietcombank đạt 155.000 tỷ, mức cao nhất lịch sử chiếm gần 8% tổng dư nợ của VCB. Dư nợ cao kỷ lục cho thấy ngân hàng đang đẩy mạnh cấp tín dụng vào các lĩnh vực liên quan đến thị trường bất động sản, phản ánh nhu cầu vốn của các doanh nghiệp phát triển dự án và nhà thầu xây dựng đang phục hồi trở lại. Diễn biến này cũng hàm ý chu kỳ đầu tư và triển khai dự án bất động sản có dấu hiệu khởi sắc, qua đó hỗ trợ tăng trưởng tín dụng của ngân hàng. Tuy nhiên, tỷ trọng dư nợ cao ở các ngành có tính chu kỳ cũng có thể khiến mức độ nhạy cảm của danh mục tín dụng đối với biến động thị trường bất động sản gia tăng, do đó đòi hỏi ngân hàng duy trì chính sách quản trị rủi ro và kiểm soát chất lượng tài sản chặt chẽ.

Trái phiếu doanh nghiệp tiếp tục xuống thấp kỷ lục

- Tỷ trọng cho vay doanh nghiệp kinh doanh BĐS chỉ chiếm rất thấp trong tổng dư nợ vào quý 2 năm 2026. Về đầu tư trái phiếu doanh nghiệp (TPDN), VCB duy trì tỷ trọng thấp và đang có xu hướng giảm dần, gần như không đáng kể trong cơ cấu tín dụng và chủ yếu là các trái phiếu thuộc lĩnh vực năng lượng tái tạo. Kết thúc quý 2 năm 2026, trái phiếu doanh nghiệp của VCB chỉ còn 7,400 tỷ đồng, chiếm 0.2% TTS và dự kiến sẽ còn tiếp tục giảm trong thời gian tới.

Nhân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (HOSE: VCB)

LDR

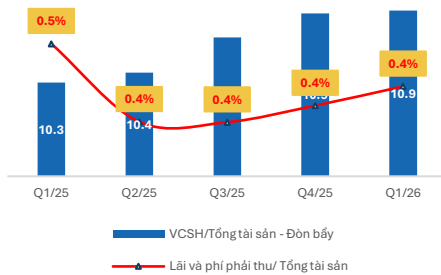


Nguồn: VCB, NHSV Research

Áp lực thanh khoản hiện hữu

- Về tỷ lệ cho vay trên huy động (LDR) của VCB trong quá khứ thường nằm trong nhóm thấp nhất thị trường, cho thấy khả năng quản lý rủi ro thanh khoản tốt dù mở rộng cho vay. Chỉ số LDR thuần (Cho vay / huy động) đã tăng dần đều qua các năm, từ 79% năm 2019 lên 99% trong quý 2 năm 2026, nhằm nỗ lực đáp ứng nhu cầu tín dụng cao từ thị trường, đồng thời cũng phản ánh rủi ro cao và nhu cầu tăng vốn chủ sở hữu của VCB.

Đòn bẩy tài chính và chất lượng tài sản

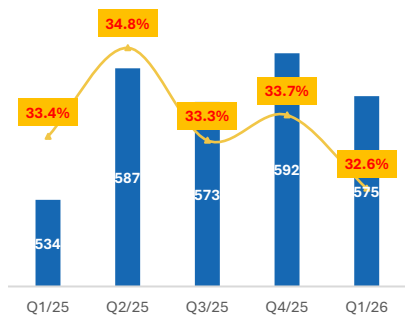


Nguồn: VCB, NHSV Research

Đòn bẩy tài sản duy trì an toàn

- Tỷ lệ lãi và phí phải thu / tổng tài sản duy trì ở quanh ngưỡng 0,4%, mức thấp nhất ngành ngân hàng cho thấy khả năng quản tuyệt vời cũng như rủi ro nợ xấu ẩn rất thấp của VCB.
- Tỷ lệ đòn bẩy VCSH/TTS của VCB giảm nhẹ về hơn 10.7 lần cao hơn so với các quý trước nhưng vẫn thấp hơn rất nhiều so với các ngân hàng quốc doanh như BID (19 lần) và CTG (17 lần).

CASA và tỷ lệ CASA



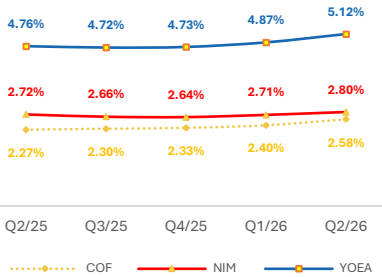
Nguồn: VCB, NHSV Research

Cạnh tranh tiền gửi không kỳ hạn ngày càng gay gắt

- Trong Q2/2026, mặc dù giảm nhẹ so với đầu năm nhưng Vietcombank vẫn tiếp tục khẳng định vị thế dẫn đầu hệ thống về CASA, với quy mô tiền gửi không kỳ hạn của khách hàng đạt khoảng 587 nghìn tỷ đồng. Quy mô CASA của VCB tiếp tục ở vùng cao kỷ lục, phản ánh nền tảng khách hàng bền vững, lợi thế thương hiệu và hệ sinh thái thanh toán vượt trội của Vietcombank so với phần còn lại của ngành.
- Tỷ lệ CASA của ngân hàng là 32,3% tuy giảm nhẹ so với trước nhưng vẫn tiếp tục duy trì ở ngưỡng ổn định và xếp thứ 3 toàn ngành. Tỷ lệ CASA cao giúp VCB duy trì lợi thế chi phí vốn thấp, khả năng định giá lãi suất linh hoạt và sức chống chịu tốt trong bối cảnh cạnh tranh huy động ngày càng gay gắt, qua đó hỗ trợ ổn định NIM và hiệu quả sinh lời trong trung – dài hạn.

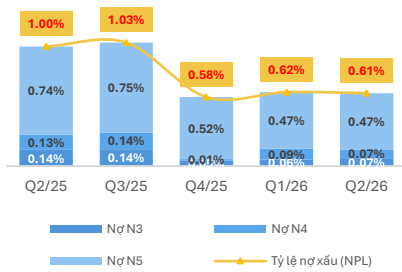
Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (HOSE: VCB)

Khả năng sinh lời



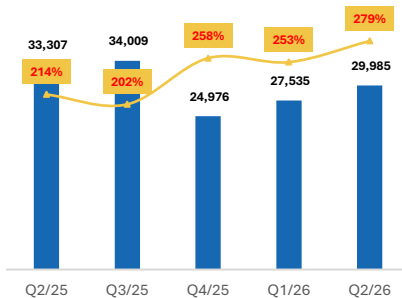
Nguồn: VCB, NHSV Research

Tỷ trọng các nhóm nợ xấu



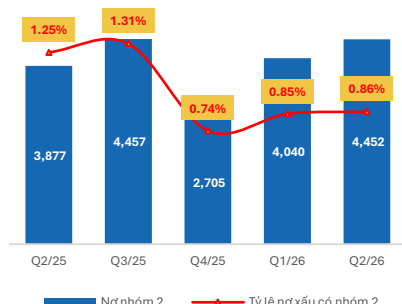
Nguồn: VCB, NHSV Research

Dự phòng nợ xấu và bao phủ nợ



Nguồn: VCB, NHSV Research

Tỷ lệ nợ xấu ẩn



Nguồn: VCB, NHSV Research

NIM phục hồi tốt mặc dù áp lực cạnh tranh rất khốc liệt

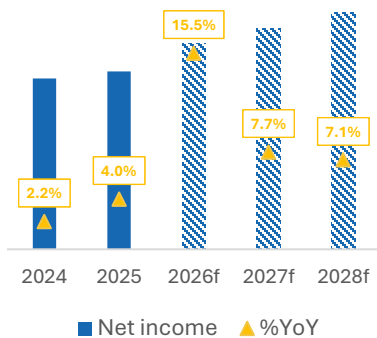
- NIM bình quân trong Q2-2026 của VCB tiếp tục hồi phục lên mức 2,80%. Điều này cho thấy lợi thế cạnh tranh của VCB là rất tốt trong bối cảnh lãi suất huy động đang neo cao.
- Áp lực chi phí vốn của Q2 của VCB có tăng nhẹ lên 2,58% chủ yếu bắt nguồn từ sự cạnh tranh gay gắt trong huy động vốn trong phạm vi toàn ngành, khi nhu cầu vốn huy động tăng cao để đáp ứng cho mục tiêu tăng trưởng tín dụng rất mạnh hiện nay. Mặc dù chi phí vốn của ngân hàng những quý gần đây có nhích lên nhưng về dài hạn VCB vẫn sẽ duy trì chi phí huy động vốn thấp nhất ngành do khả năng thu hút nguồn CASA lớn (32%), năng lực thu hút tiền gửi có chi phí rất cạnh tranh nhờ chất lượng tài sản vững chắc, uy tín mạnh, và nguồn vốn ưu đãi khi thực hiện vai trò dẫn truyền chính sách của NHNN.

Tỷ lệ nợ xấu giảm mạnh, bao phủ nợ xấu tăng mạnh duy trì vị trí số 1 ngành ngân hàng

- Tỷ lệ nợ xấu của VCB Q2/2026 là 0,612% đạt 10,737 nghìn tỷ, giảm mạnh gần 31% so với cùng kỳ. Tỷ lệ nợ xấu ẩn (nợ xấu có có thêm nhóm 2) đạt 0,86%; thấp số 1 ngành ngân hàng cho thấy khả năng quản trị rủi ro tuyệt vời của ban lãnh đạo VCB.
- Tỷ lệ bao phủ nợ xấu của VCB Q2/2026 là 279%, tăng rất mạnh trở lại sau hai năm giảm. Tỷ lệ bao phủ nợ xấu của VCB có xu hướng giảm trong thời gian gần đây (2024-2025) từ mức trên 300% xuống khoảng 200% nhưng vẫn giữ vững vị trí dẫn đầu toàn ngành, cho thấy khả năng trích lập dự phòng của VCB vẫn rất mạnh mẽ, dù tỷ lệ nợ xấu nội bảng có tăng nhẹ do phục hồi kinh tế. Chất lượng tài sản tốt cùng tỷ lệ bao phủ nợ xấu cao tiếp tục khẳng định vị thế dẫn đầu của Vietcombank trong phát triển tín dụng bền vững, đóng vai trò ngân hàng lớn trong hệ thống có khả năng chống chịu những cú sốc tài chính bất ngờ.

Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (HOSE: VCB)

Lợi nhuận sau thuế 2026f



Nguồn: VCB, NHSV Research

DỰ PHÓNG KẾT QUẢ KINH DOANH 2026:

Chúng tôi dự báo lợi nhuận sau thuế cả năm 2026F của VCB ước đạt khoảng 40,600 tỷ đồng, tăng ~6%YoY. Trong đó:

- **Tín dụng:** Chúng tôi dự báo tăng trưởng tín dụng của VCB trong năm 2026 tiếp tục duy trì trên hai con số khoảng 16,0%. Dự báo này dựa trên đà tăng trưởng tín dụng của VCB đã ghi nhận trong hai quý đầu năm (+5% YTD) và trong bối cảnh Chính phủ và NHNN đặt mục tiêu tăng trưởng GDP trên 10% trong năm nay thông qua hàng loạt dự án bất động sản và đầu tư công quy mô lớn chưa từng có như sân bay Long Thành, siêu dự án khu đô thị lấn biển Cần Giờ,...
- **NIM:** Chúng tôi cho rằng NIM của hệ thống ngân hàng nói chung và VCB nói riêng có thể cải thiện ngay trong 2026, mặc dù lãi suất tiền gửi và cho vay đã có dấu hiệu nhích nhẹ vào đầu tháng 12. Chi phí huy động vẫn duy trì ở mức cao do cạnh tranh gay gắt giữa các ngân hàng thương mại cổ phần. Do đó, chúng tôi dự báo NIM bình quân cả năm của VCB sẽ ở quanh mức 2,74% cao hơn 2025 nhưng vẫn là một mức thấp của VCB.
- **Thu nhập lãi thuần:** Vẫn đóng góp vào tăng trưởng chính dự kiến năm 2026 lên 84,401 tỷ đồng (+16,6% YoY).
- **Thu nhập ngoài lãi:** Dự báo tăng trưởng thu nhập ngoài lãi ở mức tăng mạnh (+50% YoY), chủ yếu là tăng trưởng từ hoạt động kinh doanh ngoại hối và hoạt động thu hồi nợ xấu tăng rất mạnh
- **Chi phí hoạt động:** Dự báo chi phí hoạt động tăng khoảng 9% YoY trong 2026, thấp hơn so với tăng trưởng TOI(+7%). Theo đó, CIR bình quân cả năm dự kiến đạt khoảng 34%, duy trì ổn định và thấp hơn so với trung bình ngành.
- **Dự phòng:** Tổng chi phí dự phòng rủi ro tín dụng năm 2026 dự báo vào 2,510 tỷ đồng, giảm mạnh so với năm 2025 nhưng vẫn đạt mức rất thấp so với tổng tài sản của VCB.

Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (HOSE: VCB)

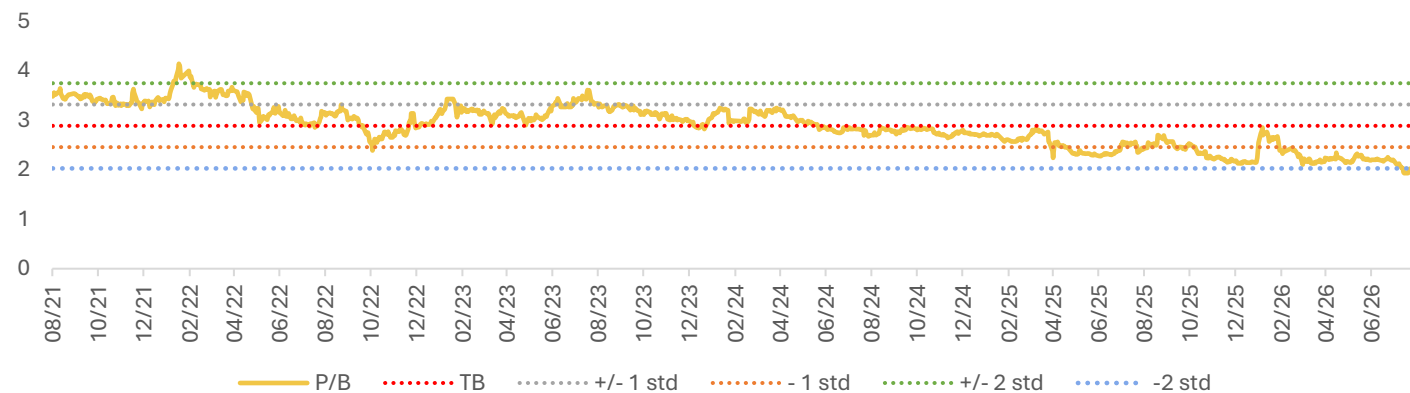
ĐỊNH GIÁ:

- Dựa trên phương pháp định giá so sánh P/B, thu nhập thặng dư, kết hợp cùng các dự báo về hoạt động kinh doanh năm 2026 và triển vọng tăng trưởng những năm tới của ngân hàng, chúng tôi xác định giá mục tiêu trong 12 tháng tới đối với cổ phiếu VCB ở mức **72.000VNĐ/cổ phiếu**, cao hơn khoảng 22% so với mức giá đóng cửa ngày 07/08/2026.

Phương pháp thu nhập thặng dư

PV của thu nhập thặng dư (2026F-2029F)	71,584	tỷ đồng
PV của giá trị tiếp tục (từ 2030 trở đi)	174,573	tỷ đồng
Giá trị sổ sách của vốn chủ sở hữu	222,792	tỷ đồng
Giá trị hiện tại của vốn chủ sở hữu	468,949	tỷ đồng
SLCP đang lưu hành	8,356	triệu cổ phiếu
Giá mục tiêu	56,123	đồng/cổ phiếu

P/B trung vị 5 năm của VCB



Tổng hợp kết quả định giá

Phương pháp định giá	Tỷ trọng	Giá hợp lý	Đóng góp	
Thu nhập thặng dư	40%	56,123	22,449	đồng/cổ phiếu
P/B	60%	82.585	49,551	đồng/cổ phiếu
Giá mục tiêu (VNĐ/cổ phiếu)			72.000	đồng/cổ phiếu

Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (HOSE: VCB)

Bảng 1: Kết quả kinh doanh Q2-2026 và năm 2025

Kết quả kinh doanh	12H2025	YoY	Q2/26	YoY	QoQ
Thu nhập hoạt động	76,370	9.6%	26,372	47.6%	24.5%
Thu nhập lãi thuần (NII)	62,735	13.5%	19,142	35.2%	8.4%
Thu nhập ngoài lãi (Non-II)	13,634	-5.4%	7,230	95.0%	104.9%
TNT hoạt động dịch vụ (NFI)	3,607	-6.6%	860	-0.1%	-8.9%
TNT hoạt động FX	5,819	-11.7%	2,154	31.7%	28.4%
TNT hoạt động chứng khoán	131	64.6%	97	9738.4%	1464.1%
TNT hoạt động khác	4,077	5.2%	4,118	240.1%	350.2%
Chi phí hoạt động	26,474	7.9%	8,449	40.2%	22.7%
Chi phí dự phòng	4,933	165.9%	503	-37.9%	-79.8%
Lợi nhuận sau thuế	35,958	3.7%	14,542	64.7%	53.8%

Nguồn: VCB, NHSV Research

Bảng 2: Các chỉ tiêu chính đo lường hiệu quả hoạt động của ngân hàng

Các chỉ tiêu chính	2025	YoY	Q2/26	YoY	QoQ
Tăng trưởng tín dụng	15.5%	+140 đcb	5.1%	+34 đcb	-665 đcb
Tăng trưởng huy động	13.8%	+452 đcb	4.0%	-516 đcb	-257 đcb
NIM	2.6%	-23 đcb	2.8%	+7 đcb	+9 đcb
YEA	4.7%	-12 đcb	5.1%	+36 đcb	+25 đcb
COF	2.3%	+11 đcb	2.6%	+31 đcb	+18 đcb
CASA	33.7%	-126 đcb	32.3%	-244 đcb	-21 đcb
Tỷ lệ nợ xấu	0.6%	-39 đcb	0.6%	-39 đcb	-1 đcb
Tỷ lệ nợ xấu có nhóm 2	0.7%	-50 đcb	0.9%	-39 đcb	+1 đcb
LLR	258.8%	+3553 đcb	279.3%	+6544 đcb	+2592 đcb
CIR	34.8%	+118 đcb	32.0%	-168 đcb	-46 đcb
ROA	1.6%	-17 đcb	1.7%	+1 đcb	+16 đcb
ROE	16.6%	-212 đcb	18.2%	+65 đcb	+187 đcb

Nguồn: VCB, NHSV Research

Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (HOSE: VCB)

Bảng 3: Dự phóng kết quả kinh doanh 2026F

Tổng hợp kết quả dự phóng	2023	2024	2025	2026f	2027f
Thu nhập hoạt động	67,764	68,579	72,358	84,401	87,351
%YoY	-0.5%	1.2%	5.5%	16.6%	3.5%
Thu nhập lãi thuần	53,614	55,406	58,674	70,468	73,991
%yoy	0.7%	3.3%	5.9%	20.1%	5.0%
Thu nhập ngoài lãi thuần	14,150	13,173	13,683	13,934	13,360
%yoy	-4.6%	-6.9%	3.9%	1.8%	-4.1%
Chi phí hoạt động	21,906	23,027	25,152	31,088	30,062
%yoy	3.1%	5.1%	9.2%	9.6%	9.5%
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	4,530	3,315	3,185	2,510	2,571
%yoy	-52.1%	-26.8%	-3.9%	-21.2%	2.5%
Tổng lợi nhuận trước thuế	41,328	42,236	44,020	50,804	54,718
Lợi nhuận sau thuế	33,101	33,831	35,178	40,643	43,774
%YoY	10.7%	2.2%	4.0%	15.5%	7.7%
Tăng trưởng tín dụng (%YTD)	10.9%	14.1%	15.5%	15.8%	15.0%
Tăng trưởng tiền gửi (%YTD)	8.5%	9.3%	13.8%	12.6%	2.3%
NIM	3.0%	2.9%	2.6%	2.7%	2.6%
YEA	6.0%	4.8%	4.7%	4.1%	4.8%
COF	3.4%	2.2%	2.3%	2.7%	2.6%
CASA	33.1%	35.0%	33.7%	33.3%	33.5%
Tỷ lệ nợ xấu	1.0%	1.0%	0.6%	0.9%	0.8%
Phí suất tín dụng (Credit cost)	0.4%	0.2%	0.2%	0.6%	0.5%
LLR	230.3%	223.3%	258.8%	260%	265%
CIR	32.3%	33.6%	34.8%	35%	34.4%

Nguồn: VCB, NHSV Research

Headquarters

9th Floor, East Tower,
Lotte Center Hanoi, 54
Lieu Giai, Giang Vo Ward,
Hanoi

Hotline: 1900.1055

Hanoi Branch

Ground Floor, Somerset
Grand Hanoi & Room 505,
5th Floor, Hanoi Tower, 49
Hai Ba Trung, Cua Nam
Ward, Hanoi

Hotline: 1900.1055

Ho Chi Minh Branch

3rd Floor, President Place
Building, 93 Nguyen Du
Street, Saigon Ward, Ho
Chi Minh City

Hotline: 0283.838.5917

DISCLAIMER

This report is owned by the NHSV. All acts of copying and printing without the permission of the NHSV are strictly prohibited. This report should not be taken as an offer to buy or sell any stock. Although the information, forecasts and opinions in this report are based on reliable sources, NHSV cannot confirm the accuracy and completeness of these sources. NHSV will not be responsible for any damage or loss arising from the use of any information or judgments derived from this report.

